

Bản án số: 08/2020/ HNGĐ- ST

Ngày 13/5/2020

V/v “Hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Vân.***

***Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Hùng***

***Bà Nguyễn Thị Hoa***

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lương Anh Tuấn - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh.***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Thu - Kiểm sát viên.***

Hôm nay, ngày 13/5/2020 tại trụ sở TAND huyện Phù Ninh - tỉnh Phú Thọ, TAND huyện Phù Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 04/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2020 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05 ngày 24/02/2020 và thông báo mở lại phiên tòa số 04/TBMPT-DS ngày 27/4/2020 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1994**

Nơi ĐKNKTT: Khu 10, xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Khu 12, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

**Bị đơn: Anh Phạm Văn Q - sinh năm 1989**

Địa chỉ: Khu 10, xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay, vắng mặt (không có lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai tiếp theo chị Nguyễn Thị T trình bày:** anh và anh Phạm Văn Q được tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại UBND xã A năm 2011. Sau kết hôn vợ chồng chị về ở chung với bố mẹ chồng tại khu 10 xã A, huyện P. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian dài đến 2016 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân

do vợ chồng không hợp nhau, hiểu lầm nhau trong chuyện tình cảm, vợ chồng còn cãi nhau và bất đồng quan điểm sống. Khi mâu thuẫn xảy ra cũng đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng không cải thiện được mối quan hệ vợ chồng, vợ chồng đã sống ly thân một thời gian dài. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Q không còn, chị xin được ly hôn với anh Q.

**Về con chung:** vợ chồng có 02 con chung là cháu Phạm Nguyễn Quỳnh A - sinh ngày 01/3/2013 và cháu Phạm Ngọc D - sinh ngày 29/01/2017. Hiện nay hai cháu đang ở cùng chị T, khi ly hôn chị xin được nuôi hai cháu và không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con cùng cùng chị.

**Về tài sản chung, nợ chung, công sức:** Đều không có.

\* Đối với anh Phạm Văn Q: Tòa án triệu tập anh Phạm Văn Q đến Tòa án để làm việc nhưng anh Q đều không có mặt nên Tòa án không lấy được lời khai và không hòa giải được. Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

{1} Chị Nguyễn Thị T làm đơn xin ly hôn với anh Phạm Văn Q và yêu cầu Tòa án giải quyết về phần con chung khi ly hôn. Do đó đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện P theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a, khoản 1 điều 35 BLTTDS.

{2} **Về quan hệ hôn nhân:** chị T và anh Q kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ là phù hợp với luật hôn nhân gia đình Việt Nam. Theo chị T trình bày mâu thuẫn của vợ chồng do vợ chồng không hợp nhau, hiểu lầm nhau trong chuyện tình cảm, vợ chồng còn cãi nhau và bất đồng quan điểm sống. Khi mâu thuẫn xảy ra cũng đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng không cải thiện được mối quan hệ vợ chồng, vợ chồng đã sống ly thân một thời gian dài. Nay chị xét thấy tình cảm vợ

chồng giữa chị và anh Q không còn, chị xin được ly hôn với anh Q. Về phía anh Q mặc dù đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án và gửi các văn bản tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án cho anh Q để anh Q thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình nhưng anh Q không có mặt.

Theo biên bản làm việc ngày 14/01/2020 tại UBND xã A đại diện chính quyền địa phương cung cấp: anh Phạm Văn Q và chị Nguyễn Thị T sau khi được hai bên gia đình tổ chức đám cưới thì anh chị về chung sống với bố mẹ chồng tại khu 10 xã An, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống anh chị hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian. Vừa qua địa phương được biết vợ chồng anh Q chị T có xảy ra mâu thuẫn, còn nội dung mâu thuẫn cụ thể như thế nào địa phương không nắm rõ. Chị T và hai con chung đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị T ở xã P. Vừa qua chị T có đến địa phương xin các thủ tục để làm ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện P. Địa phương có nhận được văn bản tố tụng của Tòa án nhưng khi đến giao cho anh Q thì anh Q không có mặt tại địa phương. Khi Tòa án đến giao văn bản tố tụng cho anh Q thì anh Q cũng không có mặt tại địa phương. Vì vậy Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Quan điểm của địa phương là đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết vụ án đảm bảo quyền lợi cho các bên. Về con chung hiện nay hai con chung của anh Q và chị T đang ở với chị T tại xã P. Do anh Q không có mặt tại địa phương đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật giải quyết về phần con chung để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của con chung chưa thành niên.

Tại biên bản xác minh ngày 26/02/2020 tại gia đình ông Phạm Văn T - sinh năm 1962; địa chỉ: khu 10, xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ (là bố đẻ của anh Phạm Văn ) cho biết: Anh Q và chị T được gia đình tổ chức xây dựng gia đình vào năm 2011. Sau khi cưới thì anh chị Q T về chung sống với ông bà tại khu 10 xã A. Quá trình chung sống anh chị hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian. Đến năm 2018 chị T anh Q phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không tin tưởng nhau về tình cảm. Khi mâu thuẫn vợ chồng anh chị Q T xảy ra đã được gia đình hai bên khuyên giải nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Hiện nay gia đình ông biết việc chị

T đã làm đơn xin ly hôn anh Q. Gia đình ông đã thông tin cho anh Q biết về việc chị T xin ly hôn. Anh Q cũng đồng ý ly hôn, nhưng vì hiện nay anh Q (con trai ông) đang đi làm ăn xa, không thể về để giải quyết vụ án ly hôn được. Quan điểm của ông là đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Q và chị T ly hôn theo quy định của pháp luật để anh chị yên tâm công tác và đảm bảo cho các con chung của anh chị. Ông T còn cho biết vừa qua gia đình ông có được địa phương giao cho các văn bản tố tụng nhưng vì không liên quan đến vụ án nên ông không ký nhận.

Tại phiên tòa hôm nay chị T có đơn xin được xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên quan điểm là xin được ly hôn với anh Q vì tình cảm vợ chồng không còn. Như vậy có thể khẳng định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh Q đã đến mức trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được do đó nên xử cho chị T được ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 1 điều 56 luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

**{3} Về con chung:** có 02 con chung là cháu Phạm Nguyễn Quỳnh A - sinh ngày 01/3/2013 và cháu Phạm Ngọc D - sinh ngày 29/01/2017. Hiện nay hai cháu đang ở cùng chị T, khi ly hôn chị xin được nuôi hai con và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Xét nguyện vọng xin được nuôi con của chị T là chính đáng và phù hợp với quy định của pháp luật vì hiện nay anh Q không có mặt tại địa phương, không lấy được lời khai và cũng không hòa giải được nên không thể hiện được về phần con chung. Vì vậy cần giao hai con chung là cháu Quỳnh A và cháu D cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

**{4} Về tài sản chung, nợ chung, công sức:** Chị T xác định vợ chồng không có, nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Song do vụ án được tiến hành giải quyết, xét xử vắng mặt anh Phạm Văn Q, do vậy không đặt ra để xem xét giải quyết trong vụ án này.

**{5}** Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện VKS nhân dân huyện Phù Ninh có quan điểm: vụ án thụ lý đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay tuân thủ đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án xử cho chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn Q được ly hôn và giao con chung là cháu Phạm Nguyễn Quỳnh A - sinh ngày 01/3/2013 và cháu Phạm Ngọc D - sinh ngày 29/01/2017 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với pháp luật. Chị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

**{6} Về án phí:** Chị Nguyễn Thị T phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

\* **Về quan hệ hôn nhân:** Xử: Cho chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn Q ly hôn.

\* **Về con chung:** Giao con chung Phạm Nguyễn Quỳnh A - sinh ngày 01/3/2013 và cháu Phạm Ngọc D - sinh ngày 29/01/2017 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T.

Hai bên đều có quyền nghĩa vụ như nhau trong việc giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

\* **Về tài sản chung, nợ chung, công sức:** Không đặt ra để xem xét giải quyết trong vụ án này.

\* **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002315 ngày 10/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị T đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

*Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKS ND tỉnh, huyện;
- THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã A;
- Lưu: HS-VP (10).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Hồng Vân**